

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH BÌNH ĐỊNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 151/2022/HS-PT
Ngày: 31-8-2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH ĐỊNH

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hoài Xuân

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Thanh Tuấn
Ông Lê Văn Duy

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Thảo là Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Bình Định.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Định tham gia phiên tòa: Bà Hồ Kim Yến - Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 8 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bình Định xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 117/2022/TLPT-HS ngày 22 tháng 7 năm 2022 đối với bị cáo Nguyễn Thành N do có kháng cáo của bị cáo Nguyễn Thành N đối với bản án hình sự sơ thẩm số: 61/2022/HS-ST ngày 15 tháng 6 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Bình Định.

- Bị cáo có kháng cáo:

Nguyễn Thành N, sinh năm 1995 tại huyện T, tỉnh Bình Định; nơi cư trú: Thôn A, xã B, huyện T, tỉnh Bình Định; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Thành Ch, sinh năm 1971 và bà Phan Thị L, sinh năm 1974; vợ: Võ Thị Bích H, con: có 01 con, sinh năm 2017; tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào đêm 16 rạng sáng ngày 17/12/2021 Nguyễn Thành N đi bộ từ nhà của mình đến nhà những người dân trong xóm để tìm tài sản trộm cắp. Đến khoảng 02 giờ 30

phút ngày 17/12/2021, khi N đi ngang qua nhà ông Đoàn Ngọc D trú ở cùng thôn thì thấy trong sân trước nhà ông D có nhiều cây cảnh không có người trông coi nên N tìm cách đột nhập vào nhà ông D để trộm cắp. Sau đó, N đi vòng ra phía sau nhà rồi leo qua tường gạch vào bên trong nhà ông D lấy trộm 02 cây Sam cảnh (01 cây dáng đồ và 01 cây dáng bay), N nhổ gốc bỏ lại chậu rồi mang 02 cây Sam cảnh đi theo đường đã vào trở ra ngoài. Sau khi trộm cắp được 02 cây Sam cảnh, N mang về nhà của mình cất giấu ở sau chuồng gà.

Ngày 18/12/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện T triệu tập và làm việc với Nguyễn Thành N. Tại Cơ quan điều tra, N đã khai nhận hành vi trộm cắp của mình, Cơ quan điều tra đã tạm giữ 02 cây Sam cảnh mà N đã trộm cắp của ông D.

Theo bản kết luận định giá tài sản số 04/KL-HĐ ngày 16/01/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng hình sự huyện T kết luận: 01 cây Sam dáng đồ cao 22cm, dài 62cm, đường kính gốc 10cm có giá trị thành tiền là 5.500.000 đồng (năm triệu năm trăm ngàn đồng); 01 cây Sam dáng bay cao 27cm, dài 57cm đường kính gốc 10cm có giá trị thành tiền là 4.500.000 đồng (bốn triệu năm trăm ngàn đồng). Tổng giá trị 02 cây Sam cảnh mà N đã trộm tại nhà ông D có giá trị thành tiền là 10.000.000 đồng (mười triệu đồng).

Ngày 11/3/2022, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện T đã ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại 02 cây Sam cảnh nói trên cho ông Đoàn Ngọc D; gia đình N đã khắc phục hậu quả đối với cây Sam bị hư hỏng cho ông D số tiền 3.000.000 đồng (ba triệu đồng), ông D có đơn bãi nại không yêu cầu bồi thường về dân sự nữa.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 61/2022/HS-ST ngày 15/6/2022 của Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Bình Định đã quyết định: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thành N phạm tội “Trộm cắp tài sản”. Căn cứ khoản 1 Điều 173, điểm b, i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Thành N 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn quyết định án phí và quyền kháng cáo của những người tham gia tố tụng theo quy định pháp luật.

Ngày 20/6/2022, bị cáo Nguyễn Thành N kháng cáo xin được hưởng án treo tạo điều kiện cho bị cáo được lao động kiếm tiền nuôi vợ con.

Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Định đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 1 Điều 355; điểm e khoản 1 Điều 357 của Bộ luật tố tụng hình sự. Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Thành N; Sửa bản án sơ thẩm. Áp dụng thêm khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật hình sự. Giữ nguyên hình phạt 06 tháng tù nhưng cho bị cáo được hưởng án treo và ấn định thời gian thử thách.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo, bị hại và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử có đủ căn cứ để xác định: Khoảng 02 giờ 30 phút ngày 17/12/2021, Nguyễn Thành N lén lút leo qua tường gạch vào bên trong nhà ông Đoàn Ngọc D ở Thôn A, xã B, huyện T, tỉnh Bình Định lấy trộm 02 cây Sam cảnh (01 cây dáng đố và 01 cây dáng bay), N nhổ gốc bỏ lại chậu rồi mang 02 cây Sam cảnh treo ra ngoài. Trị giá 02 cây Sam cảnh là 10.000.000 đồng (mười triệu đồng). Như vậy, Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Bình Định xét xử bị cáo về tội: “Trộm cắp tài sản” quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự là có căn cứ và đúng pháp luật.

[2] Xét kháng cáo yêu cầu xin giảm nhẹ hình phạt và xin hưởng án treo của bị cáo Nguyễn Thành N, Hội đồng xét xử nhận thấy: Bị cáo Nguyễn Thành N là công dân có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự để nhận thức rằng quyền sở hữu tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ, mọi hành vi xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của cá nhân, tổ chức đều bị xử lý bằng pháp luật hình sự. Nhưng chỉ vì thiếu tiền chi tiêu cho gia đình, bị cáo đã bộc phát thực hiện hành vi phạm tội, sau khi phạm tội bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đã bồi thường toàn bộ thiệt hại cho bị hại ông Đoàn Ngọc D, ông D có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo và xin cho bị cáo được hưởng án treo. Xét thấy, bị cáo có nhân thân tốt, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, hoàn cảnh gia đình bị cáo khó khăn, có hai con còn nhỏ, hiện bị cáo là lao động chính trong gia đình, trực tiếp nuôi dưỡng ông bà nội tuổi cao, sức yếu. Bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm b, i, s khoản 1; khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự, Hội đồng xét xử cấp phúc thẩm chấp nhận kháng cáo xin được hưởng án treo của bị cáo Nguyễn Thành N, tạo điều kiện cho bị cáo được cải tạo tại cộng đồng cũng đủ tác dụng giáo dục bị cáo thành công dân tốt cho xã hội.

[3] Về án phí Hình sự phúc thẩm: Theo quy định tại điểm h khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo Nguyễn Thành N không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[4] Các phần quyết định khác của Bản án hình sự sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết hạn kháng cáo, kháng nghị.

[5] Xét đề nghị của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Định về việc chấp nhận kháng cáo xin được hưởng án treo của bị cáo Nguyễn Thành N là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 355; điểm e khoản 1 Điều 357 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; điểm b, i, s khoản 1; khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật Hình sự.

Căn cứ vào điểm h khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Thành N. Sửa bản án sơ thẩm.
2. Xử phạt bị cáo Nguyễn Thành N 06 (sáu) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 12 tháng tính từ ngày tuyên án phúc thẩm.

Giao bị cáo Nguyễn Thành N cho Ủy ban nhân dân xã B, huyện T, tỉnh Bình Định giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp bị cáo có thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 92 của luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu bị cáo Nguyễn Thành N cố ý vi phạm N vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc bị cáo Nguyễn Thành N phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

3. Về án phí: Bị cáo Nguyễn Thành N không phải chịu án phí Hình sự phúc thẩm.
4. Các phần quyết định khác của Bản án hình sự sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết hạn kháng cáo, kháng nghị.
5. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Vụ GDKT1.TANDTC;
- VKSND tỉnh Bình Định;
- TA, VKS, CQĐT Công an huyện T;
- Cơ quan THAHS Công an huyện T;
- Chi cục THADS huyện T;
- Cơ quan HSNV Công an tỉnh Bình Định;
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Định;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Hoài Xuân

